

Số: /HD-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2022

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Đề án tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo vận động nhân dân hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2022 - 2025

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật đất đai năm 2013;
- Luật Ngân sách năm 2015;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Đất đai;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật NSNN;
- Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí Quốc gia về xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 319/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 về quy định xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Chương trình hành động thực hiện khâu đột phá phát triển kết cấu hạ tầng, trọng tâm là giao thông, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Đề án quản lý và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn huyện Triệu Sơn đến năm 2030, tầm nhìn 2045;
- Đề án số 02-ĐA/HU ngày 22/7/2022 của Ban thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo vận động Nhân dân hiến đất để mở rộng đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Triệu Sơn;
- Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 22/7/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường công tác lãnh đạo của cấp ủy đối với vận động Nhân dân

hiển đất mở rộng đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện;

- Nghị quyết số 145/NQ-HĐND ngày 03/8/2022 của Hội đồng nhân dân huyện về phê duyệt kinh phí thực hiện Đề án: Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo vận động hiến đất để mở rộng giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Triệu Sơn giai đoạn 2022-2025.

- Thông Báo kết luận số 583-TB/HU ngày 28/6/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy;

II. NỘI DUNG

1. Trình tự hiến đất mở rộng đường giao thông

1.1. Thống kê diện tích đất do các hộ gia đình, cá nhân tự nguyện trả lại đất để làm đường giao thông (rãnh thoát nước...)

Sau khi các hộ gia đình, cá nhân thống nhất tự nguyện trả lại đất để UBND xã, Ban chỉ huy thôn, xóm, phố làm đường giao thông; UBND xã, thị trấn chỉ đạo Công chức Địa chính – XD thực hiện kiểm kê diện tích đất trả của từng hộ theo mẫu Biên bản đính kèm.

Trên cơ sở kết quả kiểm kê, UBND xã, thị trấn tổng hợp danh sách các hộ trả đất, báo cáo Ban Chỉ đạo huyện, UBND huyện theo mẫu đính kèm, để làm cơ sở hỗ trợ kinh phí và đề nghị khen thưởng.

1.2. Lập hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất cho nhân dân sau khi trả đất

a) Trên cơ sở kết quả kiểm kê, UBND xã, thị trấn tổng hợp danh sách các hộ trả đất, chuyển đến Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai huyện Triệu Sơn (Chi nhánh VPĐKĐĐ) để thực hiện việc đo đạc chỉnh lý thửa đất.

b) Sau khi nhận được kết quả đo đạc chỉnh lý thửa đất, UBND xã, thị trấn, trình UBND huyện xem xét thu hồi đất theo quy định (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường), hồ sơ gồm:

- Đơn tự nguyện trả lại đất của hộ gia đình, cá nhân theo mẫu đính kèm (Công chức Địa chính - XD hoàn thiện nội dung đơn).

- Biên bản kiểm kê diện tích đất trả và Bản đo đạc chỉnh lý các thửa đất.

- Tờ trình, kèm theo danh sách các thửa đất đề nghị thu hồi đất.

c) Sau khi UBND huyện quyết định thu hồi đất; UBND xã, thị trấn chỉ đạo Công chức Địa chính - XD lập hồ sơ cấp đổi GCNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân và nộp về Bộ phận một cửa Văn phòng HĐND và UBND huyện để thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định, hồ sơ gồm:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản gốc).

- Quyết định thu hồi đất của UBND huyện.

- Bản đồ đặc chính lý thửa đất do Chi nhánh VPĐĐ thực hiện.

(Có các biểu mẫu kèm theo)

2. Quy mô, mặt cắt ngang các tuyến đường Giao thông nông thôn

2.1. Về quy mô mặt cắt các mặt đường

Vận động nhân dân hiến đất để mở rộng các tuyến đường giao thông nông thôn phải đảm bảo quy mô mặt cắt ngang, cụ thể như sau:

- Đối với các tuyến đường huyện: Mặt đường rộng tối thiểu 10,5m, có vỉa hè hai bên.

- Đối với các tuyến đường xã: Mặt đường rộng tối thiểu 7,5m.

- Đối với các tuyến đường thôn: Mặt đường rộng tối thiểu 6,5m.

- Đối với các tuyến đường ngõ, xóm: Mặt đường rộng tối thiểu 4,5m.

2.2. Về hỗ trợ tấm lam bê tông đúc sẵn làm tường rào

Căn cứ tình hình thực tế, văn hóa địa phương, đề nghị UBND các xã, thị trấn phối hợp với các thôn lựa chọn mẫu tấm lam; mỗi thôn 01 loại mẫu tấm lam bê tông đảm bảo đồng bộ tạo cảnh quan cho thôn, xóm.

2.3. Về công tác đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông

a) Đối với các dự án đầu tư công:

Sau khi được nhân dân hiến đất mở rộng các tuyến đường giao thông nông thôn, để đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến đường tránh dàn trải, lãng phí, đảm bảo mục tiêu theo Đề án đặt ra, yêu cầu:

- Rà soát, lựa chọn các tuyến đường để đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo thứ tự ưu tiên và khả năng cân đối nguồn vốn. Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đảm bảo quy mô mặt cắt đường theo yêu cầu của Đề án, làm cơ sở trình UBND huyện thẩm định nguồn vốn đầu tư theo Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019 và Văn bản số 5168/UBND-THKH ngày 27/4/2020 của UBND tỉnh về việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh.

- Trình tự đầu tư xây dựng; quản lý chất lượng, thi công xây dựng công trình theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Xây dựng và Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Ưu tiên làm rãnh thoát nước nắp đậy tấm đan hai bên đường để đảm bảo việc thoát nước mặt đường và quản lý mốc giới các tuyến đường sau khi được nhân dân hiến đất.

b) Đối với các tuyến đường nhân dân tự thực hiện theo hình thức xã hội hóa

Đối với các tuyến đường thôn, đường ngõ, xóm sau khi được nhân dân hiến đất mở rộng; nhân dân huy động các nguồn xã hội hóa, ngân sách hỗ trợ và tự thực hiện với kết cấu mặt đường đảm bảo thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân hoặc đầu tư xây dựng rãnh thoát nước tấm đan, trồng hoa khi có điều kiện đầu tư đầu tư hoàn chỉnh đảm bảo mặt cắt ngang theo Đề án.

3. Hồ sơ thủ tục đề nghị hỗ trợ kinh phí làm làm đường GTNT và hồ sơ đề nghị khen thưởng

3.1. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí đầu tư, mở rộng đường GTNT

a) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí các tuyến đường xã, thôn do UBND xã, thị trấn làm chủ đầu tư (Đầu tư công) bao gồm:

Đối với đường xã, thôn do xã làm Chủ đầu tư hồ sơ đầu tư theo quy định của Luật đầu tư công 2019, thanh quyết toán theo Nghị định 99/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ cần bổ sung các loại hồ sơ:

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ kinh phí;
- Danh sách tổng hợp diện tích hiến đất của hộ gia đình, cá nhân, (chi tiết theo từng thôn);
- Biên bản nghiệm thu kết quả làm đường giao thông, (nêu rõ đường làm mới hoặc mở rộng).

b) Hồ sơ đề nghị hỗ trợ kinh phí Đường ngõ, xóm do huy động xã hội hóa nhân dân tự làm bao gồm:

- Tờ trình đề nghị hỗ trợ kinh phí;
- Danh sách tổng hợp diện tích hiến đất của hộ gia đình, cá nhân, (chi tiết theo từng thôn);
- Biên bản nghiệm thu kết quả làm đường giao thông (nêu rõ đường làm mới hoặc mở rộng).
- Đối với kinh phí huyện hỗ trợ bằng xi măng, quy giá trị hỗ trợ bằng tiền thời giá hiện hành theo thông báo giá của Công ty xi măng Bim Sơn.

3.2. Hồ sơ đề nghị kinh phí khen thưởng cho các xã, thị trấn mở rộng đường GTNT

a) *Tiêu chuẩn diện tích, chiều dài, quy mô các tuyến đường GTNT đề nghị khen thưởng*

- Các tuyến đường huyện, xã, thôn, ngõ xóm nhân dân hiến đất 10.000m² trở lên và có tổng chiều dài các tuyến 10.000m trở lên, đạt tiêu chuẩn mặt đường theo quy định, thưởng 300 triệu đồng để chi đầu tư phát triển;
- Các tuyến đường huyện, xã, thôn, ngõ xóm nhân dân hiến đất từ

7.000m² đến dưới 10.000m² và có tổng chiều dài các tuyến từ 7.000m đến dưới 10.000m, đạt tiêu chuẩn mặt đường theo quy định, thưởng 200 triệu đồng để chi đầu tư phát triển;

- Các tuyến đường huyện, xã, thôn, ngõ xóm nhân dân hiến đất từ 5.000m² đến dưới 7.000m² và có tổng chiều dài các tuyến từ 5.000m đến dưới 7.000m, đạt tiêu chuẩn mặt đường theo quy định, thưởng 100 triệu đồng để chi đầu tư phát triển;

- Các tuyến đường huyện, xã, thôn, ngõ xóm nhân dân hiến đất từ 3.000m² đến dưới 5.000m² và có tổng chiều dài các tuyến từ 3.000m đến dưới 5.000m, đạt tiêu chuẩn mặt đường theo quy định, thưởng 50 triệu đồng để chi đầu tư phát triển;

b) Thành phần hồ sơ khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;

- Danh sách tổng hợp diện tích hiến đất của hộ gia đình, cá nhân, (chi tiết theo từng thôn);

- Biên bản nghiệm thu kết quả mở rộng đường giao thông nông thôn, (bao gồm diện tích đất hiến, tổng chiều dài, mặt cắt các tuyến đường).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên - Môi trường, UBND các xã, thị trấn theo chức năng nhiệm vụ tổ chức thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (để b/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- Các phòng: TC - KH, KT- HT, TN-MT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TCKH.

CHỦ TỊCH

Vũ Đức Kính

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã, thị trấn.....

Tên tôi là:, Sinh ngày:
Số CCCD..... Cấp ngày:, Nơi cấp:
Cùng vợ (chồng) là:, Sinh ngày:
Số CCCD..... Cấp ngày:, Nơi cấp:
Địa chỉ thường trú: Thôn, xóm, phố....., xã, thị trấn.....

Gia đình tôi thống nhất hiến m² đất..... (đất ở, đất CLN, CHN...), để BCH thôn, xóm, phố..... và UBND xã, thị trấn làm đường giao thông (rãnh thoát nước...), cụ thể:

1. Vị trí thửa đất trả: Thửa đất số, tờ bản đồ số, Bản đồ địa chính xã, thị trấn....., đo vẽ năm

2. Ranh giới, kích thước phần diện tích đất trả:

- Phía Bắc giáp....., dàim.
- Phía Nam giáp....., dàim.
- Phía Đông giáp....., dàim.
- Phía Tây giáp....., dàim.

3. Diện tích đất trả:.....m² đất..... (đất ở, CHN, CLN.....)

4. Giấy chứng nhận QSD đất số Seri....., số vào sổ....., ngày cấp....., theo Quyết định số..... của UBND huyện.

5. Địa chỉ thửa đất: Thôn, xóm, phố....., xã, thị trấn.....

Gia đình tôi tự nguyện trả diện tích đất trên, mà không yêu cầu nhà nước bồi thường về đất, cam kết không đòi lại đất đã trả; nếu sai gia đình tôi chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày/...../20.....

XÁC NHẬN CỦA BCH THÔN

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

Diện tích đất tự nguyện trả để làm đường giao thông (rãnh thoát nước...)

Hôm nay, ngày...../...../20....., tại gia đình ông (bà).....,
địa chỉ: Thôn, xóm, phố....., xã, thị
trấn.....

I. Thành phần

1. Đại diện UBND xã

- Ông (bà): - Chủ tịch UBND xã
- Ông (bà): - Công chức Địa chính - XD

2. Đại diện Ban chỉ huy thôn, xóm, phố

- Ông (bà): - Thôn trưởng
- Ông (bà): -

3. Đại diện hộ gia đình

- Ông (bà):.....

II. Nội dung

BCH thôn, xóm, phố, UBND xã, thị trấn cùng hộ ông (bà)..... kiểm kê diện tích đất của gia đình tự nguyện trả để làm đường giao thông (rãnh thoát nước...), cụ thể:

1. Vị trí thửa đất trả: Thửa đất số, tờ bản đồ số, Bản đồ địa chính xã, thị trấn....., đo vẽ năm

2. Ranh giới, kích thước phần diện tích đất trả:

- Phía Bắc giáp....., dàim.
- Phía Nam giáp....., dàim.
- Phía Đông giáp....., dàim.
- Phía Tây giáp....., dàim.

3. Diện tích đất trả:.....m² đất..... (đất ở, CHN, CLN.....)

4. Giấy chứng nhận QSD đất số Seri....., số vào sổ....., ngày cấp....., theo Quyết định số..... của UBND huyện.

5. Địa chỉ thửa đất: Thôn, xóm, phố....., xã, thị trấn.....

SƠ HỌA ĐIỆN TÍCH ĐẤT TRẢ

Các thành phần tham gia thống nhất các nội dung trên để thực hiện các công việc tiếp theo theo quy định. Biên bản được lập thành 3 bản có giá trị như nhau: 01 lưu tại gia đình, 01 bản lưu tại Thôn, xóm, phố, 01 bản lưu tại UBND xã, thị trấn./.

CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA THỐNG NHẤT KÝ TÊN

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

THÔN TRƯỞNG

CC ĐỊA CHÍNH

UBMTTQ XÃ

UBND XÃ, THỊ TRẤN

DANH SÁCH TỔNG HỢP CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN TỰ NGUYỆN TRẢ LẠI ĐẤT

TT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất	Số hiệu thửa đất	Số hiệu tờ bản đồ	Diện tích đất trả (m ²)	Loại đất trả (Ghi cụ thể là: Đất ở, CHN, CLN, Ao..)	Ghi chú

NGƯỜI LẬP DANH SÁCH

UBND XÃ, THỊ TRẤN

